

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2017/HSST

Ngày: 27 - 6 - 2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Trung Kiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Tiến;
2. Bà Đinh Thị Hồng Thơm.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa:***  
Ông Đỗ Văn Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2017/HSST ngày 01 tháng 6 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2017/HSST-QĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017, đối với bị cáo:

**Nguyễn Quốc V**, sinh ngày 24/02/1997 tại xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Xóm 15, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; chung sống như vợ chồng với chị Phạm Thị Thùy L, sinh năm 1998 và có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2017; có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1995; địa chỉ: Xóm 8, N, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Phạm Thị Thùy L, sinh năm 1998; địa chỉ: Xóm 8, N, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; có mặt;
2. Anh Nguyễn Thanh N, sinh năm 1991; địa chỉ: Xóm 8, N, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; có mặt;
3. Anh Trần Văn T, sinh năm 1978; địa chỉ: Xóm 8, N, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; có mặt;
4. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1980; Địa chỉ: Xóm L, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Quốc V và anh Nguyễn Thành N có quen biết nhau từ trước. Do có mâu thuẫn về vấn đề tình cảm nên cả hai đã nhắn tin qua mạng xã hội cãi nhau và hẹn gặp nhau để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 17 giờ 00 ngày 16/3/2017, N đến cửa hàng vật liệu xây dựng Mừng Tươi ở Xóm 8, N, xã X nơi V làm việc để tìm nói chuyện. Khi đến nơi, V và N đứng ở đường trước cửa hàng Mừng Tươi nói chuyện, sau đó cãi chửi nhau. Trong lúc đang cãi nhau, N dùng tay tát vào má V một cái, lúc này N và V đứng đối diện nhau, cách nhau khoảng 0,5 mét. Do có sự chuẩn bị công cụ từ trước, ngay lập tức V rút từ trong túi áo đang mặc ra 01 con dao bấm dài 20 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10 cm, mũi nhọn, bản rộng nhất 02 cm cầm ở tay phải rồi bật lưỡi đâm vào ngực trái N làm bị thương, chảy nhiều máu. N được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Hải Hậu, Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định và Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Hà Nội từ ngày 16/3/2017 đến ngày 24/3/2017 thì xuất viện.

Hậu quả: Tại vùng ngực trái anh N bị 01 vết thương rách da theo chiều dọc, kích thước 01 cm x 0,2 cm ở vị trí đường nách giữa khe liên sườn 8, dưới hõm nách trái 17 cm. Vết thương thấu ngực tràn máu màng phổi trái.

Theo bản kết luận giám định pháp y số 47/17/TgT ngày 17/4/2017 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Thành N do thương tích gây nên hiện tại là 06% (sáu phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương do vật cứng, nhọn có sắc cạnh tác động gây thương tích.

Anh Nguyễn Thành N có đơn yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Quốc V và yêu cầu V bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích, tiền thuê xe đi lại và phục hồi sức khỏe với tổng số tiền là 20 triệu đồng.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Quốc V đã bỏ trốn khỏi địa phương cư trú, đến ngày 05/5/2017 ra đầu thú tại cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Trường.

Vật chứng đã thu giữ gồm: 01 con dao bấm do Nguyễn Quốc V sử dụng gây thương tích cho anh N, 01 đoạn ống hình chữ C bằng kim loại dài 01m, dày 0,1cm, kích thước thiết diện (3 x 4,5)cm thu tại cửa hàng nhà anh Trần Văn T.

Bản Cáo trạng số 29/CT - VKS ngày 31/5/2017 của VKSND huyện Xuân Trường đã truy tố Nguyễn Quốc V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Nguyễn Quốc V phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 08 đến 10 tháng tù;

- Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại 20.000.000 đồng;

- Về vật chứng của vụ án, đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy 01 con dao bấm và 01 đoạn ống bằng kim loại.

Người bị hại có quan điểm nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, đề nghị xử lý bị cáo theo pháp luật, yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích 20 triệu đồng.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nhận tội, nhất trí bồi thường theo yêu cầu của người bị hại và xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc V khai nhận đã thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Nguyễn Thành N đúng như cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được. Theo bản kết luận giám định số 47/17/TgT ngày 17/4/2017 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Nam Định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh N do thương tích gây nên là 6% nhưng bị cáo đã sử dụng con dao bấm để gây thương tích là hung khí nguy hiểm nên hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của VKSND huyện Xuân Trường truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo và người bị hại có quan hệ quen biết (vợ bị cáo và người bị hại còn có quan hệ họ hàng) nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ về tình cảm do hiểu lầm nhau dẫn đến việc xô sát. Nguyên nhân dẫn tới việc phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi gây bức xúc của người bị hại.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo nhất thời phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã ra đầu thú; người bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng

thời góp phần đấu tranh và phòng ngừa chung.

[5] *Về vấn đề bồi thường thiệt hại*: Người bị hại anh Nguyễn Thành N yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích, tiền thuê xe đi lại và tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe tổng cộng là 20.000.000 đồng. Xét thấy số tiền người bị hại yêu cầu đều có chứng từ hợp lệ và phù hợp với quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự, tại phiên tòa bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận được mức bồi thường dân sự như trên do đó căn cứ Điều 42 Bộ luật Hình sự, Điều 590 Bộ luật Dân sự cần ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường dân sự giữa các bên.

[6] *Về vật chứng*: Cơ quan Công an đã thu giữ 01 con dao bấm, 01 đoạn ống hình chữ C bằng kim loại dài 01m, dày 0,1cm. Đối với con dao bấm đã được bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh N là công cụ dùng vào việc phạm tội, còn 01 đoạn ống bằng kim loại dài 01m thu tại hiện trường là tài sản của anh Trần Văn T nhưng anh T không có yêu cầu nhận lại và cũng không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu cho tiêu hủy các vật chứng trên.

[7] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Quốc V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Quốc V 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 05 tháng 5 năm 2017).

3. Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Quốc V và anh Nguyễn Thành N cụ thể như sau: Bị cáo Nguyễn Quốc V bồi thường chi phí điều trị, thuê xe đi lại và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho anh Nguyễn Thành N là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu cho tiêu hủy 01 con dao bấm và 01 đoạn ống bằng kim loại theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 29/CCTHA ngày 12/6/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự;

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã H, huyện H;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký tên, đóng dấu)*

**Phạm Trung Kiên**